

BYD

THE NEW BYD DOLPHIN 2026



QUẢNG ĐƯỜNG DI CHUYỂN
VƯỢT TRỘI **435 Km**

MÀU SẮC



KÍCH THƯỚC



(*) Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo. Phiên bản thực tế có thể thay đổi theo từng thị trường, vui lòng liên hệ để nhận tư vấn chi tiết.

NHẬP KHẨU **THÁI LAN**
CHUẨN CHẤT LƯỢNG KHU VỰC



GHẾ CHỈNH ĐIỆN HAI BÊN TIỆN NGHI



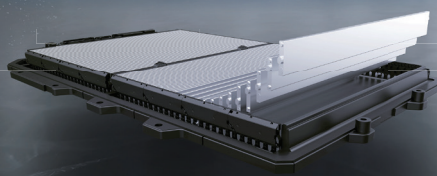
KHÔNG GIAN NỘI THẤT
RỘNG NHẤT PHÂN KHÚC



CÔNG NGHỆ HÀNG ĐẦU
BYD E-PLATFORM 3.0



BYD BLADE BATTERY
AN TOÀN NHẤT THẾ GIỚI



BYD APP (*)
THÔNG MINH & TIỆN DỤNG



BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

KÍCH THƯỚC		HỆ THỐNG AN TOÀN & CẢNH BÁO		HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG	
Chiều dài tổng thể (mm)	4.290	Túi khí phía trước (dành cho người lái & hành khách)	•	Bộ sạc cắm tay 2.2 kW	•
Chiều rộng tổng thể (mm)	1.770	Túi khí bên hông (dành cho người lái & hành khách)	•	Cổng sạc AC - Type 2 (7kW)	•
Chiều cao tổng thể (mm)	1.570	Túi khí rèm cửa (trước & sau)	•	Cổng sạc DC - CCS2 (60kW)	•
Chiều rộng cơ sở - trước/sau (mm)	1.530/1.530	Bộ căng dây đai 2 giai đoạn phía trước	•	Chức năng cấp nguồn điện AC V2L	•
Chiều dài cơ sở (mm)	2.700	Bộ căng dây đai phía sau	•	TRANG BỊ NGOẠI THẤT	
Khoảng sáng gầm xe không tải (mm)	155	Cảnh báo cài dây đai an toàn phía trước & sau	•	Gương chiếu hậu chỉnh điện có sấy gương	•
Bán kính quay vòng (m)	5,25	Hệ thống giám sát áp suất lốp	•	Gạt mưa phía sau	•
Dung tích khoang hành lý (L)	345	Điểm kết nối ghế an toàn trẻ em ISOFIX	•	TRANG BỊ NỘI THẤT	
Dung tích khoang hành lý khi gập hàng ghế 2 (L)	1.310	Hệ thống trợ lực phanh thông minh	•	Vô lăng 3 chấu	•
Trọng lượng xe không tải (kg)	1.520	Hệ thống phanh chống bó cứng (ABS)	•	Hệ thống lái trợ lực điện	•
Trọng lượng xe toàn tải (kg)	1.930	Hệ thống phanh tay điện tử (EPB)	•	Màn hình thông tin LCD 5 inch	•
HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG		Hệ thống cân bằng điện tử (ESC)	•	Ghế bọc da	•
Loại động cơ	Motor điện đồng bộ nam châm vĩnh cửu	Hệ thống kiểm soát lực kéo (TCS)	•	Hàng sau gập 60/40	•
Hệ thống truyền động	Dẫn động cầu trước	Phân phối lực phanh điện tử (EBD)	•	Ghế lái chỉnh điện 6 hướng	•
Công suất cực đại (kW/Hp)	70/94	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (HBA)	•	Ghế hành khách chỉnh điện 4 hướng	•
Mô-men xoắn cực đại (N.m)	180	Hệ thống kiểm soát giảm tốc phanh đổ xe (CDP)	•	Tựa đầu ghế sau có thể điều chỉnh chiều cao	•
HIỆU SUẤT		Hệ thống cân bằng động (VDC)	•	TRANG BỊ TIỆN NGHI	
Thời gian tăng tốc 0-100 km/h (s)	12	Hệ thống khởi hành ngang dốc (HHC)	•	Ổ cắm phụ kiện 12V	•
Quãng đường di chuyển thuần điện - NEDC (Km)	435	Tính năng phanh êm ái (CST)	•	Hệ thống khóa, khởi động xe thông minh & để nổ từ xa	•
Số chỗ ngồi	5	Tính năng làm sạch đĩa phanh (BDW)	•	Mở khóa bằng thẻ NFC	•
Loại Pin	BYD Blade Battery	Hệ thống phanh tái sinh (CRBS)	•	Cửa kính lái lên/xuống 1 chạm, chống kẹt	•
Dung lượng Pin (kWh)	50,25	Camera 360° xuyên thấu	•	Điều hòa tự động	•
HỆ THỐNG KHUNG GẮM		Cảm biến đỗ xe phía trước (2 cảm biến)	•	Lọc bụi mịn 2.5 PM	•
Hệ thống treo phía trước	MacPherson	Cảm biến đỗ xe phía sau (3 cảm biến)	•	Bộ dụng cụ và lốp	•
Hệ thống treo phía sau	Thanh dầm xoắn	Tính năng giữ phanh tự động Auto-hold	•	HỆ THỐNG GIẢI TRÍ	
Hệ thống phanh phía trước	Phanh đĩa thông gió phía trước	Hệ thống kiểm soát hành trình (CC)	•	Đài FM	•
Hệ thống phanh phía sau	Phanh đĩa	HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG		Kết nối Bluetooth	•
Mâm xe	Alloy	Đèn pha LED	•	Màn hình giải trí cảm ứng 12.8 inch	•
Kích cỡ lốp	195/60 R16	Đèn chó dẫn đường	•	6 loa	•
		Đèn định vị LED ban ngày	•	Apple CarPlay® & Android Auto™ không dây	•
		Đèn hậu LED	•	Trợ lý giọng nói	•
		Đèn đọc sách LED phía trước	•	1 x USB-C, 1x USB-A, phía trước	•
		Đèn đọc sách LED phía sau	•	1 x USB-C, 1x USB-A, phía sau	•
		Đèn khoang hành lý	•		

LƯU Ý: Thông số kỹ thuật trên dành cho xe tiêu chuẩn. Thông số kỹ thuật có thể thay đổi tùy theo nhu cầu và quy định của từng khu vực.

① Phạm vi hoạt động thực tế bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như phong cách lái xe cá nhân, tải trọng, giao thông, v.v. Phạm vi hoạt động được công bố chỉ mang tính chất tham khảo.

② Bluetooth® là nhãn hiệu đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc. Khả năng tương thích và chức năng khác nhau tùy thuộc vào thiết bị.

③ Hệ thống hỗ trợ lái xe không thay thế trách nhiệm của người lái xe đối với xe.

④ BYD có quyền thay đổi thông số kỹ thuật và tính năng tiêu chuẩn của xe so với thông tin chi tiết trong tài liệu này.

⑤ Màu sắc được mô tả chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác với màu sắc thực tế do quá trình in ấn.

⑥ Apple CarPlay® là nhãn hiệu đã đăng ký của Apple Inc. Yêu cầu thiết bị tương thích, kết nối USB.

⑦ Android Auto™ là nhãn hiệu đã đăng ký của Google Inc. Yêu cầu thiết bị tương thích và Android Auto™ không dây tương thích với gói dữ liệu đang hoạt động 5 GHz.

(*) Vui lòng liên hệ để được hướng dẫn đăng ký và cài đặt gói BYD App.



THE NEW
BYD DOLPHIN
2026

BYD

CÔNG TY TNHH Ô TÔ BYD (VIỆT NAM)

facebook.com/VietnamBYDAuto/
www.byd.com/vn

tiktok.com/@byd.vietnam
info.autovn@byd.com